

Thành phố B, ngày 05 tháng 6 năm 2018

Số: 699/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 973/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Quỳnh Nh**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 42/9A, ấp Cầu Hang, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Cao Tuấn M**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 36/23/12, đường 30/4, khu phố 4, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1988 và anh Cao Tuấn M, sinh năm: 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Quỳnh Nh và anh Cao Tuấn M thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Không có.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị Quỳnh Nh tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Nh đã nộp theo biên lai thu số 006860 ngày 23/4/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B được tính trừ vào án phí chị Nh phải nộp. Chị Nh được nhận lại số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào